

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS - ST
Ngày 22/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Minh

Ông Nguyễn Đức Hùng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Quang Thiên - Thư ký

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 22/5/2024 tại Học viện Tòa án, huyện G, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2024/TLST- HS ngày 25/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Dương Văn L - sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc:

Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn M và bà Hoàng Thị

V; Có vợ và 03 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự;

Không; Nhân thân: + Ngày 27/9/2011 Công an xã T, huyện L xử phạt L về hành vi

“Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền. Ngày 08/8/2012 L nộp tiền phạt xong.

+ Tại Quyết định số 04/QĐ-XPVPHC ngày 02/4/2018 của Trưởng Công an xã T, huyện L xử phạt L về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức phạt tiền. Ngày 02/4/2018 L nộp tiền phạt xong.

+ Tại Bản án số 48/2018/HSST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt L 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS.

+ Tại Bản án số 02/2019/HSST ngày 31/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt L 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS. Tổng hợp với hình phạt 10 tháng tù của Bản án số 48/HSST ngày 20/11/2018, buộc L phải chấp hành hình phạt chung là 16 tháng tù. Ngày 01/3/2020 L chấp hành xong toàn bộ bản án;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Bắc Ninh. (có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Chị Vũ Thị H – Sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn Đ, thị trấn T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: - Chị [Hoàng Thị H1](#) – Sinh năm 1965

Địa chỉ: [Thôn Đ, thị trấn T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh](#) (vắng mặt)

- Chị [Vũ Thị N](#) – Sinh năm 1984

Địa chỉ: [Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh](#) (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định và đang cần tiền chi tiêu cá nhân nên khoảng 10 giờ ngày 04/01/2024 [Dương Văn L](#) điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu trắng đen bạc, BKS 99K1-378.45 đi lang thang quanh khu vực [chợ T](#) thuộc [thị trấn T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh](#) để xem ai có tài sản sơ hở thì sẽ chiếm đoạt. Lúc này [L](#) phát hiện thấy chị [Vũ Thị H](#) đang điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 99K-207.69 đi mua đồ, trong tay chị [H](#) có cầm một chiếc túi xách vải màu xám, bên trong túi có: 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 7plus, màu hồng, có lắp sim: 0978.715.408 là của chị [Vũ Thị H](#); 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung A53, màu xanh có lắp sim: 0348.087.037 là của chị [Hoàng Thị H1](#) là người cùng thôn với chị [H](#) đang gửi trong túi xách; 01 thẻ [ngân hàng A](#) mang tên [Vũ Thị H](#) và số tiền **80.000đ**. [L](#) quan sát thấy chị [H](#) sau khi mua đồ xong thì để túi vào trong cốp xe nên nảy sinh ý định sẽ theo dõi chị [H](#) để tìm cơ hội chiếm đoạt chiếc túi.

Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, [L](#) đi theo chị [H](#) từ [thị trấn T đến thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh](#) thì thấy chị [H](#) dừng xe trước cổng nhà bà [Nguyễn Thị L1](#) là mẹ đẻ chị [H](#) rồi đi vào trong nhà. Chiếc túi vải chị [H](#) vẫn để trong cốp xe, không cầm theo. Thấy vậy, [L](#) liền đỗ xe ở đầu ngõ cạnh khu vực Giếng chùa [thôn T](#) rồi đi bộ đến nơi đỗ xe mô tô của chị [H](#). Quan sát thấy xung quanh không có ai, [L](#) liền dùng tay cạy cốp xe ra để lấy chiếc túi vải. Đúng lúc này chị [H](#) phát hiện thấy [L](#) đang cạy cốp xe nên đã tri hô “Cướp, [C](#)” đồng thời chạy ra ngoài để đuổi theo. Thấy bị chị [H](#) phát hiện, [L](#) cầm chiếc túi vải trong cốp xe rồi chạy ra vị trí đỗ xe mô tô của mình. [L](#) để chiếc túi vào vị trí giá để hàng phía trước nổ máy định bỏ chạy thì lúc này chị [H](#) đuổi kịp và dùng hai tay túm giữ lấy đuôi xe mô tô của [L](#) mục đích để lấy lại chiếc túi. Thấy vậy [L](#) dứt tay phải vào túi áo khoác bên trái giả vờ có hung khí đồng thời đe dọa: “tao giết, tao giết”. Nghĩ Lợc có hung khí và có thể sẽ giết mình nên chị [H](#) sợ hãi bỏ tay khỏi xe, thấy vậy [L](#) liền nhả ga bỏ chạy thì chị [H](#) lại dùng hai tay túm giữ đuôi xe mô tô của [L](#). Chiếc xe phóng đi khiến chị [H](#) bị kéo ngã ra đường và buông tay khỏi xe. [L](#) điều khiển xe ra khu vực đường bê tông thuộc cánh đồng [thôn T](#) thì dừng lại kiểm tra tài sản trong túi xách thấy bên trong có: 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 7plus, màu **hồng**; 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung A53 màu xanh; 01 thẻ [ngân hàng A](#) mang tên [Vũ Thị H](#) và 80.000đ tiền [ngân hàng N1](#). [L](#) lấy số tiền 50.000đ (gồm: 03 tờ tiền mệnh giá 10.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ) rồi dứt vào túi quần phía trước bên phải. Số tiền còn lại cùng 02 chiếc ĐTDĐ và 01 thẻ ngân hàng [L](#) vớt lại tại vị trí dưới nương nước thuộc cánh đồng [thôn T](#) rồi đi về nhà.

Ngày 04/01/2024 chị [Vũ Thị H](#) làm đơn trình báo đến [Công an huyện L](#).

Cùng ngày 04/01/2024 [Dương Văn L](#) bị cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện L](#) giữ trong trường hợp khẩn cấp. Thu giữ của [L](#): số tiền 243.000đ (gồm 1 tờ tiền Việt nam mệnh giá 50.000đ, 07 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000đ, 05 tờ tiền Việt

Nam mệnh giá 10.000đ, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000đ, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000đ), trong đó có 50.000đ do L cướp được ngày 04/01/2024 và 193.000đ là tiền cá nhân của L; 01 chiếc xe mô tô Honda Wave alpha, màu trắng đen bạc, BKS 99K1-378.45.

Ngày 04/01/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành truy tìm và thu giữ được tại dưới nương nước thuộc cánh đồng thôn T: 01 (một) chiếc túi xách vải màu xám, bên trong túi có: 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 7plus, màu hồng, có lắp sim: 0978.715.408 là của chị Vũ Thị H; 01 thẻ ngân hàng A mang tên Vũ Thị H và số tiền 30.000đ (gồm: 1 tờ tiền Việt nam mệnh giá 10.000đ, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000đ, 05 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000đ, 05 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000đ).

Cùng ngày, khi tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của L, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã thu giữ 01 chiếc quần dài màu đen, ống quần bên trái có mác màu trắng, chữ Tuesday màu đen là chiếc quần mà L mặc khi thực hiện hành vi cướp tài sản.

Ngày 17/01/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra yêu cầu định giá số 63 gửi Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L định giá đối với tài sản của chị H đã bị L chiếm đoạt.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 18/01/2024 kết luận: 01 (một) chiếc túi xách vải màu xám, đã qua sử dụng có trị giá là 150.000đ; 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 7plus, màu hồng, đã qua sử dụng có trị giá là 2.000.000đ; 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung A53, màu xanh, đã qua sử dụng có trị giá là 4.000.000đ. Tổng trị giá tài sản đề nghị định giá là 6.150.000đ. Đối với các tài sản khác gồm: 02 chiếc sim lắp trong 02 chiếc điện thoại, 01 thẻ ATM mang tên Vũ Thị H các bị hại đều không yêu cầu định giá.

Đối với thương tích của chị Vũ Thị H: Quá trình giữ xe của L để lấy lại tài sản chị H bị ngã xuống đường, chảy máu ở vùng đầu nên chị H đã đi khám, điều trị tại Trung tâm y tế huyện L. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành dẫn giải chị H đi giám định nhưng chị H kiên quyết từ chối do vết thương chỉ ở phần mềm, quá trình điều trị đến nay đã khỏi và đại diện gia đình L đã bồi thường cho chị H nên chị không đề nghị giám định đối với thương tích của mình.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT – VKS - LT ngày 25/4/2024 của VKSND huyện Lương Tài đã truy tố Dương Văn L về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKSND huyện Lương Tài sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn L phạm tội “Cướp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Dương Văn L từ 42 đến 48 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu trắng đen bạc, BKS 99K1-378.45 đã qua sử dụng có số khung NY129354, số máy E2626276.

- Trả lại bị cáo số tiền 243.000đ. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần dài màu đen, ống quần bên trái có mác màu trắng, chữ Tuesday màu đen

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận gì thêm.

Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

VÒ hính vi, quyỐt ®Pnh tề tông cĩa C- quan ®iỒu tra C«ng an huyỐn L-ng tụi, ỢiỒu tra viªn, ViỒn kiỐm s,t nh©n d©n huyỐn L-ng Tụi, KiỐm s,t viªn trong qu, tr×nh ®iỒu tra, truy tề ®. thùc hiỒn ®óng vỒ thỀm quyỒn, tr×nh tù, thĩ tớc quy ®Pnh cĩa Bé luỄt tề tông h×nh sù; Bp c,o vµ nh÷ng ngêi tham gia tề tông kh,c kh«ng cã ý kiỐn hoÆc khiỒu n'ì vỒ hính vi, quyỐt ®Pnh cĩa c- quan tiỒn hính tề tông, ngêi tiỒn hính tề tông. Do ®ã c,hính vi, quyỐt ®Pnh tề tông cĩa C- quan tiỒn hính tề tông, ngêi tiỒn hính tề tông ®. thùc hiỒn ®òu híp ph,p

Tại phiên tòa bị cáo [Dương Văn L](#) đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 04/01/2024, [Dương Văn L](#) điều khiển xe mô tô Honda Wave alpha, BKS 99K1-378.45 theo dõi chị [Vũ Thị H](#) từ [thị trấn T đến thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh](#) để nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của chị [Vũ Thị H](#) là chiếc túi xách vải màu xám bên trong có: 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 7plus, màu hồng của chị [Vũ Thị H](#); 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung A53, màu xanh chị [Hoàng Thị H1](#); 01 thẻ [ngân hàng A](#) mang tên [Vũ Thị H](#) và **số tiền 80.000đ**.

Khi [L](#) đang cạy cốp xe mô tô của chị [H](#) để chiếm đoạt tài sản thì [L](#) bị chị [H](#) phát hiện và ngăn chặn. [L](#) để tài sản vừa chiếm đoạt được trên giá để hàng phía trước của xe [L](#), chị [H](#) đã túm lấy xe của [L](#) để lấy lại tài sản. Để chiếm đoạt được tài sản và tẩu thoát, [L](#) đã có hành vi đút tay vào trong túi áo giả vờ bản thân có hung khí đồng thời đe dọa sẽ giết chị [H](#) nếu không buông tay khiến chị [H](#) sợ hãi phải bỏ tay ra. Khi thấy [L](#) điều khiển xe bỏ chạy, chị [H](#) liền dùng hai tay túm giữ xe [L](#) lại nhưng bị xe của [L](#) kéo ngã xuống đường. Tổng trị giá tài sản [L](#) chiếm đoạt là 6.230.000đ.

Như vậy, sau khi trộm cắp được tài sản bị cáo đã có hành vi đe dọa dùng ngay tức khắc vũ lực giết bị hại, làm cho bị hại không dám chống cự để chiếm đoạt bằng được tài sản và tẩu thoát. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo [Dương Văn L](#) phạm tội “Cướp tài sản” vi phạm khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Vì lòng tham, lợi dụng sự sơ hở của bị hại, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 6.230.000đ. Sau khi trộm cắp được tài sản, do bị hại phát hiện và ngăn chặn, vì muốn chiếm đoạt bằng được tài sản và tẩu thoát bị cáo đã có hành vi đe dọa dùng vũ lực giết bị hại. Hành vi của bị cáo làm mất trật tự trị an trên địa bàn dân cư, gây nhiều nghi ngờ trong quần chúng nhân dân, gây dư luận xấu trong xã hội. Bản thân bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Đánh bạc” và bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và đánh bạc. Nhưng bị cáo tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo là đối tượng khó giáo dục, coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giúp cho bị cáo nhận ra lỗi lầm, cải tạo thành người có ích.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo có bố đẻ tham gia quân đội được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang. Nên khi lượng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được gia đình bị cáo bồi thường đầy đủ nên không đặt ra xem xét.

Chị [Vũ Thị N](#) là vợ bị cáo đã bồi thường thay bị cáo nhưng chị không có ý kiến gì về việc bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Đối với chiếc túi xách vải màu xám; 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 7plus, màu hồng, có lắp sim: 0978.715.408; 01 thẻ [ngân hàng A](#) mang tên [Vũ Thị H](#) và số tiền 30.000đ: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị [Vũ Thị H](#) nên ngày 08/02/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện L](#) đã trả lại cho chị [H](#).

Đối với 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung A53, màu xanh có lắp sim: 0348.087.037 của chị [Hoàng Thị H1](#): Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện L](#) đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy. Gia đình bị cáo đã bồi thường giá trị chiếc điện thoại cho chị [H1](#).

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu trắng đen bạc, BKS 99K1-378.45. Đây là xe của bị cáo được bị cáo dùng vào việc di chuyển, theo dõi bị hại và là phương tiện sử dụng trong quá trình phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ

Nhà nước; 01 chiếc quần dài màu đen, ống quần bên trái có mác màu trắng, chữ Tuesday màu đen là quần của bị cáo mặc khi phạm tội, xét đây là tài sản không còn giá trị, bị cáo cũng không đề nghị nhận lại nên tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 243.000đ trong đó có 50.000đ bị cáo chiếm đoạt của bị hại và 193.000đ của bị cáo, nay gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại nên tuyên trả cho bị cáo số tiền 243.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Về án phí: Bị cáo [Dương Văn L](#) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo [Dương Văn L](#) phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo [Dương Văn L](#) 42 (Bốn hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu trắng đen bạc, BKS 99K1-378.45 đã qua sử dụng có số khung NY129354, số máy E2626276.

- Trả lại bị cáo số tiền 243.000đ. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần dài màu đen, ống quần bên trái có mác màu trắng, chữ Tuesday màu đen.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo [Dương Văn L](#) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhân được tổng đạt bản án (hoặc niêm yết bản án).

HTND

HTND

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ**

Nguyễn Đức Hùng

**Nguyễn Hữu
Minh**

Lương Minh Phương

Nơi nhận;

- Toà án tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Lương Tài;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- THA huyện Lương Tài (khi án có hiệu lực);
- Công an huyện Lương Tài;
- Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Minh Phương

HTND

HTND

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ**

Nguyễn Đức Hùng

**Nguyễn Hữu
Minh**

Lương Minh Phương

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Lương Tài;
- THA huyện Lương Tài (khi án có hiệu lực);
- Công an huyện Lương Tài;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Minh Phương

HTND

HTND

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ**

Nguyễn Đức Hùng

Vũ Văn Vừng

Lương Minh Phương

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Lương Tài;
- THA huyện Lương Tài (khi án có hiệu lực);
- Công an huyện Lương Tài;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Minh Phương

Nơi nhận;

- Toà án tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Lương Tài;
- THA huyện Lương Tài (khi án có hiệu lực);
- Công an huyện Lương Tài;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Minh Phương

